

**Chọn từ ngữ ứng với mỗi nghĩa sau:**

***Nghĩa***

- Một lòng một dạ gắn bó với lí tưởng, tổ chức hay với người nào đó.
- Trước sau như một, không gì có thể lay chuyển nổi.
- Một lòng một dạ vì việc nghĩa.
- Ăn ở nhân hậu, thành thật, trước sau như một.
- Ngay thẳng, thật thà.

***Từ***

- trung thành
- trung hậu
- trung kiên
- trung thực
- trung nghĩa

